

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **213/2020/HS-ST**
Ngày: 06 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm
2. Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1959 tại Bình Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Văn D (đã chết); Mẹ: Trần Thị M (đã chết). Bị cáo là con út trong gia đình có 04 chị em; Chồng: Hồ Văn P, sinh năm 1963; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/10/2019, Công an xã An Điền, thị xã Bến Cát Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt Nguyễn Thị C 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt ngày 12/01/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Văn P, sinh năm: 1963; địa chỉ cư trú: Tổ 3, ấp K, xã A, thị xã

B, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

- Anh Tô Thành Đ, sinh năm: 1985; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1984; địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Chị Trương Ngọc L, sinh năm: 1971; địa chỉ cư trú: Tổ 3, ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 18/4/2020 tại nhà Hồ Văn P thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Công an xã A phát hiện quả tang Nguyễn Thị C, Hồ Văn P (sinh năm 1963, hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương), Trương Ngọc L (sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương), Nguyễn Văn L (sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang) và Tô Thành Đ (sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương) đang tham gia đánh bài tiến lên 13 lá nên tiến hành thu giữ vật chứng:

- Số tiền trên chiếu bạc: 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng);

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá;

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị C, Hồ Văn P, Trương Ngọc L, Nguyễn Văn L và Tô Thành Đ, khai nhận: C và P là vợ chồng cùng sinh sống tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Đ là con rể của C và P. L và L là hàng xóm.

Khoảng 17 giờ ngày 18/4/2020, Đ và L đến nhà C chơi. Sau đó, C, Đ và L rủ nhau chơi đánh bài cáo 03 lá thắng thua bằng tiền mỗi ván đặt 10.000 đồng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L đến nhà C thấy C, Đ và L đang chơi đánh cào nên rủ ba người đổi sang đánh bài tiến lên 13 lá, cả ba người đồng ý. Lúc này, P cũng vào tham gia hùn vốn đánh chung một tụ với L, còn C, Đ và L mỗi người đánh một tụ riêng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C, L, Đ, L và P đang đánh bài tiến lên 13 lá thì bị Công an xã A phát hiện quả tang lập biên bản vụ việc.

Cách thức chơi đánh bài tiến lên 13 lá và quy định thắng thua như sau: Có 04 tụ bài, mỗi tụ bài được chia 13 lá bài. Quy định lớn nhất là quân bài số 2, nhỏ nhất là quân bài số 3. Mỗi quân bài gồm 04 lá từ nhỏ đến lớn theo thứ tự bích, chuồn, rô, cơ. Từ ba đôi liên tục trở lên gọi là đôi thông, đủ bốn lá của một

quân bài gọi là tứ quý. Đôi thông và tứ quý có thể dùng để đánh đề quân bài số 2. Theo thứ tự đánh hết bài trên tay, người hết bài đầu tiên sẽ thắng 20.000 đồng của người cuối cùng còn bài, người hết bài thứ hai sẽ thắng 10.000 đồng của người hết bài thứ ba. Mỗi lá bài 2 bích và 2 chuồn bị đề tương ứng số tiền 10.000 đồng, mỗi lá bài 2 rô và 2 cơ bị đề tương ứng số tiền 20.000 đồng. Người hết bài đầu tiên sẽ được chia bài và đánh đầu tiên ván tiếp theo.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc và thắng thua của từng người như sau:

- Nguyễn Thị C mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sử dụng đánh bài, đến khi bị bắt thua 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), bị thu giữ 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

- Tô Thành Đ mang theo 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) sử dụng đánh bài, đến khi bị bắt Đ thắng được khoảng 100.000đ (một trăm nghìn đồng), tiền đang để trên chiếu bạc bị thu giữ trong tiền tang.

- Nguyễn Văn L mang theo 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng đánh bài, đến khi bị bắt L huê vốn, bị thu giữ 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

- Trương Ngọc L mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sử dụng hùn đánh bài chung tụ với P, đến khi bị bắt L không rõ thắng bao nhiêu, tiền đang để trên chiếu bạc bị thu giữ trong tiền tang.

- Hồ Văn P mang theo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sử dụng hùn đánh bài chung tụ với L, đến khi bị bắt P thua hết 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền C, L, Đ, L và P sử dụng để đánh bạc là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng tham gia đánh bạc với bị cáo gồm ông Hồ Văn P, anh Tô Thành Đ, anh Nguyễn Văn L, chị Trương Ngọc L cũng thừa nhận toàn bộ diễn biến sự việc như Cáo trạng đã thể hiện.

Tại Bản cáo trạng số 215/CT - VKSBC ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 1.600.000đ là tiền thu giữ trên chiếu bạc; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/4/2020 tại nhà của mình thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị C có hành vi đánh bạc dưới hình thức bài tiến lên với các đối tượng Hồ Văn P, Tô Thành Đ, Nguyễn Văn L, Trương Ngọc L, tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) thì bị lực lượng Công an phát hiện quả tang.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm, thấy trước tác hại nhưng vẫn thực hiện hành vi, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục đánh bạc với số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.600.000đ, riêng bản thân bị cáo đưa vào đánh bạc số tiền là 500.000đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 215/CT - VKSBC ngày 09/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện: Việc các bị cáo thực hiện đánh bạc trái phép không những ảnh hưởng đến trật tự công cộng, trị an xã hội, đồng thời ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của chính gia đình bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này tổng số tiền đưa vào đánh bạc không lớn, phạm tội mang tính chất giản đơn, nguyên nhân phạm tội do ham vui, không am hiểu pháp luật, những người tham gia cùng đánh bạc với bị cáo đều là người thân của bị cáo, không mang tính chất sát phạt.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế, có hoàn cảnh khó khăn.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi của bị cáo không gây nguy hại lớn cho xã hội nên xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng thời giao cho địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, thì trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 0,5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Tuy nhiên, xét bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, hết tuổi lao động nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo số tiền là 10.000.000đ để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[9] Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 1.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền các bị cáo đưa vào việc đánh bạc trái phép cần sung quỹ Nhà nước.

- 01 Bộ bài tây 52 lá bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[10] Các đối tượng Hồ Văn P, Trương Ngọc L, Nguyễn Văn L, Tô Thành Đ cùng tham gia đánh bạc với bị cáo, tuy nhiên chưa có tiền án, tiền sự, số tiền thu giữ trên chiếu bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng các Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ số tiền 1.600.000 đồng là số tiền thu giữ trên chiếu bạc. *(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/10/2020 của Kho bạc Nhà nước thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).*

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá. *(Hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 06/11/2020 giữa Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga